

Question No.	Question Type (QT)	Subject Name (SN)	Key/Range (KY)	Mark (MK)
1	MCQ	PH	B	1
2	MCQ	PH	A	1
3	MCQ	PH	C	1
4	MCQ	PH	A	1
5	MCQ	PH	B	1
6	MCQ	PH	C	1
7	MCQ	PH	B	1
8	MCQ	PH	B	1
9	MCQ	PH	D	1
10	MCQ	PH	C	1
11	MCQ	PH	C	2
12	MCQ	PH	B	2
13	MCQ	PH	C	2
14	MCQ	PH	B	2
15	MCQ	PH	D	2
16	MCQ	PH	Marks to All	2
17	MCQ	PH	B	2
18	MCQ	PH	A	2
19	MCQ	PH	D	2
20	MCQ	PH	Marks to All	2
21	MCQ	PH	A	2
22	MCQ	PH	A	2
23	MCQ	PH	C	2

Question No.	Question Type (QT)	Subject Name (SN)	Key/Range (KY)	Mark (MK)
24	MCQ	PH	A	2
25	MCQ	PH	D	2
26	MCQ	PH	C	2
27	MCQ	PH	D	2
28	MCQ	PH	D	2
29	MCQ	PH	B	2
30	MCQ	PH	D	2
31	MSQ	PH	A, B, C	2
32	MSQ	PH	B, D	2
33	MSQ	PH	A, D	2
34	MSQ	PH	A, D	2
35	MSQ	PH	A, B	2
36	MSQ	PH	A, C	2
37	MSQ	PH	B, C, D	2
38	MSQ	PH	B, C, D	2
39	MSQ	PH	D	2
40	MSQ	PH	A, B, C	2
41	NAT	PH	8 to 8	1
42	NAT	PH	5 to 5	1
43	NAT	PH	2 to 2	1
44	NAT	PH	0.1 to 0.1	1
45	NAT	PH	6 to 6	1
46	NAT	PH	71 to 73	1

Question No.	Question Type (QT)	Subject Name (SN)	Key/Range (KY)	Mark (MK)
47	NAT	PH	-0.31 to -0.29 or 0.29 to 0.31	1
48	NAT	PH	1.08 to 1.10	1
49	NAT	PH	2 to 2	1
50	NAT	PH	0.57 to 0.61	1
51	NAT	PH	0.041 to 0.045	2
52	NAT	PH	1.50 to 1.50 or 1.57 to 1.59	2
53	NAT	PH	537.5 to 537.7 or 549.8 to 550.2	2
54	NAT	PH	16 to 16	2
55	NAT	PH	2.70 to 2.74	2
56	NAT	PH	-1 or 1	2
57	NAT	PH	Marks to All	2
58	NAT	PH	27 to 27 or 63 to 63	2
59	NAT	PH	297 to 299	2
60	NAT	PH	0.1 to 0.1	2